ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
Số: 1208 /QĐ - ĐHKTCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 8 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Đề án tuyển sinh Sinh viên Quốc tế năm 2021

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định 31/CP ngày 04 tháng 04 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 807/QĐ-ĐHTN ban hành ngày 31/03/2020 của Đại học Thái Nguyên về việc Ban hành quy định tạm thời về quản lý người nước ngoài học tập tại Đại học Thái nguyên;

Căn cứ Quyết định số 459/QĐ-ĐHKTCN ban hành ngày 18/03/2021 của trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp về việc Ban hành Quy định quản lý lưu học sinh học tập tại trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp.

Xét đề nghị của ông Giám đốc Trung tâm Hợp tác Đào tạo Quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này "Đề án tuyển sinh Sinh viên Quốc tế năm 2021".

Điều 2. Đề án tuyển sinh Sinh viên Quốc tế được áp dụng từ năm 2021.

Điều 3. Giám đốc Trung tâm Hợp tác Đào tạo Quốc tế và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- ĐU, BGH (để b/c);
- Như Điều 3;
- Lưu VT, TT HTĐTQT.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

PGS.TS. Nguyễn Duy Cương

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 8 tháng 6 năm 2021

ĐỀ ÁN TUYỂN SINH
SINH VIÊN QUỐC TẾ NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số:1208/QĐ-ĐHKTCN ngày 8 tháng 6 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp)

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Giới thiệu chung về Nhà trường

Địa chỉ: Số 666, đường 3/2, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0208 3847 145 Fax: 0208 3847403

Email: office@tnut.edu.vn Website: www.tnut.edu.vn

Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp là đơn vị thành viên của Đại học Thái Nguyên. Nhà trường được thành lập ngày 19 tháng 8 năm 1965 theo Quyết định số 164/CP của Chính phủ với tên gọi "Phân hiệu Đại học Bách khoa" tại khu Gang thép Thái Nguyên, chịu sự lãnh đạo chung của hai Bộ là Bộ công nghiệp nặng và Bộ Giáo dục. Ngày 06 tháng 12 năm 1966, Chính phủ ra quyết định số 206/CP đổi tên phân hiệu Đại học Bách khoa thành phân hiệu Đại học Cơ điện do Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp quản lý. Ngày 27 tháng 10 năm 1976, phân hiệu Đại học Cơ Điện được đổi tên thành "Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Việt Bắc". Ngày 14 tháng 12 năm 1982, theo quyết định số 332/CT của Chính phủ, sáp nhập trường Trung học Công nghiệp Miền núi vào trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Việt Bắc và Trường được đổi tên thành "Trường Đại học Công nghiệp Thái Nguyên". Ngày 04 tháng 4 năm 1994, Chính phủ ra Nghị định số 31/CP về việc thành lập Đại học Thái Nguyên, trường trở thành đơn vị thành viên với tên gọi là "Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp". Nhà trường có Sứ mạng, Tầm nhìn và Giá trị văn hóa như sau:

1.1. Sứ mạng: Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên là cơ sở đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; nghiên cứu khoa học; tư vấn, ứng dụng và chuyển giao công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và hội nhập quốc tế.

1.2. Tầm nhìn: Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên trở thành trường đại học chuẩn quốc gia và khu vực theo định hướng ứng dụng thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ; là trung tâm nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ có uy tín trong nước và khu vực; là cơ sở cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cộng đồng, góp phần quan trọng cho sự nghiệp phát triển Kinh tế - Văn hóa - Xã hội của đất nước và khu vực.

1.3. Triết lý giáo dục: Với triết lý giáo dục khai phóng, thiết thực, trường hướng tới mục tiêu trang bị cho người học một nền tảng kiến thức rộng, chuyên môn sâu và kỹ năng cần thiết để có thể chuyển đổi, thích nghi, đáp ứng xu thế của thời đại mới, đồng thời có sự cảm thụ mạnh mẽ về giá trị đạo đức, truyền thống, văn hóa, từ đó tự tin vận dụng tri thức, trí tuệ vào đời sống xã hội.

1.4. Giá trị cốt lõi: Nhân văn-Hợp tác-Sáng tạo

Trường chú trọng xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, hợp tác và nhân văn, tạo lập môi trường sinh hoạt, học tập thân thiện, bổ ích, thiết thực nhằm thúc đẩy say mê học hỏi, nghiên cứu, sáng tạo; đào tạo kỹ năng cần thiết giúp người học độc lập trong nhận thức, công tác trong hoạt để nâng cao khả năng thích ứng, tạo nhiều giá trị mới cho tập thể, cộng đồng và xã hội; giáo dục quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức xã hội và nghề nghiệp nhằm thúc đẩy người học thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện. Ngoài việc nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển các chương trình truyền thống, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên đặc biệt quan tâm tới việc nâng cao số lượng sinh viên quốc tế, sinh viên học các chương trình tiên tiến (CTTT) và chương trình liên kết đào tạo quốc tế (CTLKĐTQT) tại Nhà trường.

2. Tầm quan trọng của Đề án thu hút sinh viên Quốc tế, sinh viên CTTT và sinh viên CT LKĐTQT

2.1. Tăng cường Hợp tác Quốc tế

Sự cần thiết của hợp tác quốc tế đối với sự phát triển các trường đại học tại Việt Nam xuất phát từ ba vấn đề chính: mở cửa trong lĩnh vực giáo dục của các quốc gia, thị trường giáo dục đại học hiện nay là một thị trường cạnh tranh và tiêu chuẩn xếp hạng các trường đại học.

Thứ nhất, mở cửa trong lĩnh vực giáo dục của các quốc gia đặt ra yêu cầu cho các trường đại học phải triển khai và phát triển hoạt động hợp tác quốc tế. Xu hướng toàn cầu hóa và sự bùng nổ của khoa học công nghệ đã và đang thúc đẩy giáo dục đại học của mỗi quốc gia đổi mới không ngừng, đặc biệt là hội nhập quốc tế để cập nhật nhanh chóng những xu thế mới, tri thức mới. Trong một thế giới không ngừng biến đổi với các thách thức ngày càng tăng, trọng trách nặng nề của giáo dục đào tạo nói chung và giáo dục đại học nói riêng là cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao để thích ứng, tồn tại và phát triển ở môi trường cạnh tranh khốc liệt. Muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ đó, các trường đại học cần có năng lực mang tính toàn cầu với những mối quan hệ có tính chất quốc tế dưới nhiều hình thức.

Thứ hai, khi thị trường giáo dục là một thị trường cạnh tranh như hiện nay, hợp tác quốc tế là hoạt động cần thiết để giúp các trường đại học tại Việt Nam nâng cao khả năng cạnh tranh của mình. Toàn cầu hóa đẩy mạnh kinh tế thị trường, tạo ra nhiều cơ hội cho sự phát triển của giáo dục đại học dưới nhiều hình thức phong phú hơn và mang nhiều đổi thay sâu sắc. Trong tình hình đó, các trường đại học Việt Nam hiện nay không chỉ phải cạnh tranh với nhau trong việc thu hút sinh viên mà còn phải cạnh tranh với các trường đại học quốc tế. Điều này đặt ra yêu cầu các trường đại học tại Việt Nam phải phát triển các loại hình giáo dục đa dạng cũng như nâng cao chất lượng đào tạo đạt chuẩn quốc tế thì mới có thể tồn tại và phát triển lâu dài trong tương lai.

Thứ ba, hợp tác quốc tế là một trong số các tiêu chuẩn xếp hạng các trường đại học của các bảng xếp hạng các trường đại học hàng đầu thế giới hiện nay. Nhu cầu quốc tế hóa khiến các trường đại học ngày nay không thể phát triển mà không chú trọng tới hợp tác quốc tế và hoạt động theo những chuẩn mực quốc tế nhằm đạt được sự thừa nhận, đồng thời duy trì khả năng cạnh tranh của mình trong một môi trường toàn cầu. Hiện nay, các bảng xếp hạng các trường đại học hàng đầu trên thế giới như Quacquarelli Symonds và The Times Higher Education đều sử dụng các chỉ tiêu liên quan đến yếu tố quốc tế là những tiêu chí cơ bản khi xếp hạng, chẳng

hạn như tỉ lệ sinh viên quốc tế, số bài báo khoa học quốc tế, số lượng giảng viên quốc tế, số lượng chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài. Bảng xếp hạng đại học thế giới Quacquarelli Symonds là bảng xếp hạng thường niên về thứ hạng các trường đại học trên thế giới của tổ chức giáo dục Quacquarelli Symonds (QS) - Anh Quốc. Trước năm 2010, QS liên danh với tờ Phụ trương của Thời báo Giáo dục Đại học (Times Higher Eduction Surplement) của Anh Quốc để công bố bảng xếp hạng chung QS-THES. Tuy nhiên, từ 2010 đến nay 2 tổ chức này công bố độc lập các bảng xếp hạng là bảng xếp hạng QS và bảng xếp hạng cuả Times Higher Education. Trong số 13 tiêu chí xếp hạng đại học của QS có 5 tiêu chí liên quan đến yếu tố quốc tế, cụ thể: Tỉ lệ giảng viên quốc tế trên 20%, tỉ lệ sinh viên quốc tế trên 10%, 25 chương trình nghiên cứu hợp tác với các đại học thuộc top 500 của xếp hạng QS trong vòng 3 năm gần đây, tỉ lệ giảng viên đi giảng dạy và nghiên cứu nước ngoài trên 10%, tỉ lệ sinh viên đi trao đổi nước ngoài trên 10%. Bên cạnh đó, theo bảng xếp hạng The Times Higher Education, điểm số chung để xếp hạng toàn cầu "Overall score" được tính ra từ 5 thành phần rất quan trọng của hệ thống đào tạo-nghiên cứu: a) Giảng dạy; b) Tính quốc tế; c) Thu nhập và đổi mới; d) Năng lực nghiên cứu; và e) Uy tín và ảnh hưởng nghiên cứu. Trong đó tính quốc tế chiếm trọng số 7,5% được xét trên các khía cạnh về tỉ lệ sinh viên, giảng viên quốc tế, số bài báo khoa học quốc tế. Trong mấy năm trở lại đây, các trường đại học tại Việt Nam mới chỉ có trường Đại học Quốc gia Hà Nội lọt top 500 trường đại học hàng đầu châu Á do 2 bảng xếp hạng này xếp. Do vậy, ngoài việc tập trung vào các hoạt động truyền thống là đào tạo và nghiên cứu khoa học, để có thể bắt kịp xu hướng phát triển của giáo dục thế giới, cũng như nâng cao khả năng cạnh tranh của mình, các trường đại học tại Việt Nam bắt buộc phải tiến hành hoạt động hợp tác đào tạo quốc tế.

2.2. Tăng cường tính đa văn hóa trong trường đại học, tạo cơ hội và môi trường hội nhập

Đa dạng văn hoá vốn được hiểu là sự đồng thời tồn tại của nhiều nền văn hoá, tập quán khác nhau. Đa dạng văn hoá trong môi trường giáo dục chính là tập thể bao gồm nhiều cá nhân khác nhau về chủng tộc, ngôn ngữ, tuổi tác, giới tính, địa vị xã hội, tập tục sống…

Tại các nước phát triển như Anh, Australia, Mỹ, Canada, không chỉ các công ty, tổ chức mà những trường học cũng đều đề cao sự phát triển của cộng đồng học sinh, sinh viên đa dạng văn hoá vì những ảnh hưởng tích cực mà điều này mang lại.

Thứ nhất môi trường đa dạng văn hoá được cho là có nhiều tác động tích cực lên sinh viên. Đầu tiên là khả năng hình thành tư duy toàn cầu. Cụ thể, qua việc học tập và kết bạn với sinh viên từ khắp nơi trên thế giới, sinh viên có thể hình thành tư duy toàn cầu, có tầm nhìn và hiểu biết về xã hội, tập quán và các nền văn minh trên thế giới. Từ đó, sinh viên được mở mang tư duy và có những mục tiêu xa hơn, vươn ra toàn cầu.

Thứ hai là lợi ích tăng khả năng suy luận và tư duy phân tích. Theo nhiều nghiên cứu, những tập đoàn đa quốc gia và cải tiến nhanh nhất chính là những tập đoàn có đội ngũ nhân sự đa văn hoá nhất. Bởi mỗi cá nhân có hoàn cảnh, văn hoá khác nhau sẽ nhìn nhận một vấn đề theo cách khác nhau. Sinh viên có cơ hội gặp gỡ và học tập cùng bạn bè quốc tế sẽ có khả năng tư duy, phân tích, suy luận đa chiều. Việc này không chỉ có lợi trong quá trình học tập mà cũng sẽ là lợi thế khi làm việc.

Thứ ba là nâng cao nhận thức về bản thân. Nhờ được va chạm với môi trường đa dạng hoàn cảnh, màu da, ngôn ngữ, sinh viên sẽ tự hình thành nhận thức về bản thân rõ ràng hơn, từ đó có những mục tiêu phát triển bản thân và sự nghiệp đúng đắn trong tương lai.

2.3. Mối quan hệ chặt chẽ giữa sinh viên quốc tế và các chương trình tiên tiến, chương trình LKĐTQT

Cùng chung sức xây dựng môi trường quốc tế chung dưới mái trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, sinh viên CTTT và sinh viên CTLKĐTQT có những đóng góp không nhỏ vào môi trường chung. Giáo sư nước ngoài, sinh viên quốc tế thực tập tại nhà trường đến với CTTT và chương trình LKĐTQT ngày một nhiều hơn. Đây là cơ sở, động lực để Nhà trường tiếp tục đầu tư tập trung vào Đề án này nói riêng và các chương trình hợp tác quốc tế khác trong thời gian tới.

3. Mục tiêu của Đề án

Đề án tập trung vào các mục tiêu chính như sau:

3.1. Tăng cường, mở rộng hợp tác quốc tế: trên cơ sở phát triển tuyển sinh sẽ là cơ hội để Nhà trường giao lưu, trao đổi học thuật với các trường trên thế giới, đáp ứng sự nhu cầu phát triển quan hệ quốc tế.

3.2. Tạo môi trường quốc tế để hội nhập: sinh viên, giảng viên quốc tế sẽ mang lại môi trường, phong cách học tập và giảng dạy quốc tế. Điều quan trọng hơn, môi trường đa văn hóa sẽ sớm được thiết lập, tạo cơ hội cho sự hội nhập không chỉ với sinh viên mà còn cả giảng viên, cán bộ của Nhà trường.

3.3. Đưa ra phương án tuyển sinh phù hợp với điều kiện thực tế: lựa chọn khu vực tuyển sinh phù hợp sẽ mang lại hiệu quả cao, giảm đầu tư và thu lợi ích lớn mà mục tiêu mà Đề án muốn hướng tới.

3.4. Tạo cơ chế tốt phục vụ cho công tác tuyển sinh Quốc tế của Nhà trường: trong giai đoạn các trường Đại học Việt Nam đang rất cần sinh viên Quốc tế, cơ chế thực hiện do Nhà trường đưa ra rất quan trọng, không chỉ cần đảm bảo thành công của Đề án mà còn đảm bảo năng lực, uy tín, từng bước góp phần nâng cao thương hiệu của Nhà trường. Việc triển khai Đề án cũng chính là một bước cụ thể hóa việc thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển đào tạo của nhà trường giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo.

II. NỘI DUNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở Pháp lý xây dựng Đề án

Đề án: *"Tuyển sinh Sinh viên Quốc tế năm 2021"* dựa trên những cơ sở pháp lý sau:

Căn cứ thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ban hành ngày 18 tháng 03 năm 2021 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc ban hành quy đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ thông tư số 30/2018/TT-BGDĐT ban hành ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc ban hành quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam;

Căn cứ vào Nghị định số 31/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ vào Quyết định số 1505/QĐ-TTG ngày 15/10/2008 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Đề án Đào tạo theo Chương trình tiến tiến tại một số trường Đại học của Việt Nam giai đoạn 2008- 2015 và nội dung của đề án;

Căn cứ Quyết định số 7581/QĐ-BGDĐT ngày 29/11/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ đào tạo chương trình tiên tiến trình độ đại học ngành Kỹ thuật Cơ khí cho trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 7853/QĐ-BGDĐT ngày 29/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ đào tạo chương trình tiên tiến trình độ đại học ngành Kỹ thuật Điện cho trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 807/QĐ-ĐHTN ban hành ngày 31/03/2020 của Đại học Thái Nguyên về việc Ban hành quy định tạm thời về quản lý người nước ngoài học tập tại Đại học Thái nguyên;

Căn cứ vào Nghị quyết số 34/NQ-HĐT ban hành ngày 28/04/2021 của HĐT Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp về việc ban hành Chiến lược phát triển Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 459/QĐ-ĐHKTCN ban hành ngày 18/03/2021 của trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp về việc Ban hành Quy định quản lý lưu học sinh học tập tại trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp.

2. Năng lực tổ chức thực hiện

2.1. Năng lực thực tế

Về cơ cấu tổ chức: Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp có đội ngũ giảng viên - CBVC là 516 người (trong đó có 20 Phó Giáo sư, 94 Tiến sĩ, 275 Thạc sĩ), làm nhiệm vụ đào tạo cử nhân và kỹ sư cho các tỉnh miền núi phía Bắc cũng như trên phạm vi cả nước. Nhà trường có 27 đơn vị trực thuộc, bao gồm: 8 phòng, 7

trung tâm chức năng, 11 đơn vị đào tạo (9 khoa chuyên môn, 1 Trung tâm và 01 bộ môn trực thuộc) và 01 Viện nghiên cứu phát triển Công nghệ cao về Kỹ thuật Công nghiệp.

Về đào tạo: Nhà trường đã đào tạo cho đất nước trên 100.000 kỹ sư, kỹ thuật viên, cán bộ kỹ thuật có trình độ cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa-hiện đại hóa đất nước. Hiện, Nhà trường đang đào tạo các ngành và chuyên ngành cụ thể như sau:

- Đào tạo Đại học gồm 26 chuyên ngành gồm: Kỹ thuật Cơ khí CTTT; Kỹ thuật Điện CTTT; Cơ khí nghệ chế tạo máy; Robot và máy tự động; CAD/CAM-CNC; Kỹ thuật Vật liệu; Kỹ thuật Cơ - điện tử; Hệ thống điện; Thiết bị điện; Kỹ thuật điện; Tự động hóa Xí nghiệp Công nghiệp; Kỹ thuật điều khiển; Kỹ thuật Điện tử; Kỹ thuật viễn thông; Tin học công nghiệp; Kỹ thuật cơ khí động lực; Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Kỹ thuật Môi trường; Công nghệ chế tạo máy; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ Kỹ thuật ô tô; Kế toán doanh nghiệp công nghiệp, Quản trị công nghiệp; Tiếng anh Kỹ thuật và công nghệ.

- Đào tạo Thạc sỹ gồm 07 ngành: Kỹ thuật Cơ khí, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, Kỹ thuật điện tử, Kỹ thuật điện, Cơ kỹ thuật, Kỹ thuật Viễn thông, Kỹ thuật cơ khí động lực.

Đào tạo bậc Tiến sỹ gồm 02 ngành: Kỹ thuật Cơ khí, Kỹ thuật điều khiển tự động hóa.

Về nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ: đã nghiệm thu hàng ngàn đề tài NCKH từ cấp trường, cấp Bộ đến cấp Nhà nước. Công tác chuyển giao công nghệ hàng năm đưa lại doanh thu tốt cho Nhà trường.

Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp có chính sách ưu tiên phát triển hợp tác quốc tế về đào tạo và NCKH với các nước phát triển trên thế giới bao gồm các trường Đại học của Hoa Kỳ, Châu Âu, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc v.v. cụ thể như:

- Đại học bang New York tại Buffalo (UB), Hoa Kỳ: Nhà trường đang triển khai chương trình tiên tiến dạy bằng tiếng Anh ngành Kỹ thuật Cơ khí. Năm 2008, trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp đã kí biên bản hợp tác đào tạo và Nhà

trường đã đàm phán thành công và kí hợp đồng đào tạo giữa Khoa Kỹ thuật Cơ khí và Hàng không vũ trụ (MAE), Đại học Bang NewYork tại Buffalo (UB), Hoa Kỳ vào ngày 10 tháng 1 năm 2009. Sau gần 3 năm thực hiện hợp đồng, kết quả đã tạo được mối quan hệ liên kết thực sự gần gũi về chuyên môn, trường đối tác đã giúp đỡ trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp trong nhiều công việc.

- Đại học bang Oklahoma, Hoa Kỳ: Năm 2009, trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp đã kí biên bản hợp tác đào tạo và năm 2012, Nhà trường đã đàm phán thành công và kí hợp đồng đào tạo giữa Kỹ thuật Điện và Máy tính, Đại học Bang Oklahoma, Hoa Kỳ (OSU).

+ Cung cấp chương trình đào tạo miễn phí ngành Kỹ thuật Điện của Khoa Kỹ thuật Điện và Máy tính, Đại học bang Oklahoma, Hoa Kỳ.

+ Cung cấp các tài liệu về kiểm định và hỗ trợ TNUT trong việc kiểm định chất lượng đào tạo trong tương lai.

+ Mời giảng viên sang giảng dạy CTTT.

+ Cung cấp các bài thí nghiệm và thực hành của Khoa Kỹ thuật Điện và Máy tính để làm cơ sở để bên TNUT tổ chức giảng dạy.

+ Cung cấp danh mục sách giáo trình và tài liệu tham khảo để trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp chuẩn bị phục vụ đào tạo.

+ Phối hợp trong việc cập nhật những đổi mới chương trình đào tạo tại trường đối tác.

- Trường Đại học Sơn Đông, Trung Quốc: Phối hợp triển khai chương trình liên kết đào tạo 2+2 các ngành Kinh tế và Thương mại quốc tế, Kỹ thuật Điện và Tự động hóa, Cơ khí và Điện tử.

- Đại học quốc gia Kyung Pook, Hàn Quốc

+ Phối hợp triển khai chương trình 2+2 ngành Kỹ thuật Điện tử với trường Đại học Quốc gia Kyung Pook, Hàn Quốc.

+ Tiếp nhận sinh viên CTTT sau khi tốt nghiệp sang học thạc sỹ tại trường Đại học Kỹ thuật Công nghệ Kyung Pook, Hàn Quốc.

- Trường Đại học Georgia Gwinnett, Hoa Kỳ

+ Tiếp nhận sinh viên học năm đầu CTTT sang học tập các học phần Toán, Lý, Hóa và các học phần General Education tại trường Đại học Georgia Gwinnett, Hoa Kỳ sau đó về học chuyên môn tại trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp.

+ Tiếp nhận giảng viên giảng dạy các học phần Toán, Lý, Hóa sang thực tập chuyên môn tại Đại học Georgia Gwinnett.

- Trường Đại học Staten Island, Hoa Kỳ

+ Tiếp nhận giảng viên giảng dạy các học phần Tiếng Anh, Toán, Lý sang thực tập chuyên môn tại Đại học Staten Island, Hoa Kỳ.

+ Tổ chức đào tạo tiếng Anh cho giảng viên sẽ tham gia giảng dạy CTTT.

- Trường Đại học Công nghệ Suranaree, Thái Lan (SUT)

+ Tiếp nhận sinh viên sang học học kỳ hè tại Đại học Công nghệ Suranaree.

+ Cử giảng viên sang giảng dạy CTTT.

- Trường Đại học King Mongkut's Institute of Technology Ladkrabang (KMITL), Thailand.

+ Phối hợp trong NCKH và tổ chức các hội thảo quốc tế.

+ Cử giảng viên sang giảng dạy CTTT.

- Thực hiện chương trình Work Immersion đối với các đoàn làm việc cùng các học sinh đến từ các trường THPT Philippines, Lào, Campuchia đến tham dự chương trình tại trường ĐHKTCN.

- Trường Đại học Jeonju, Hàn Quốc: Phối hợp triển khai chương trình liên kết đào tạo 2+2 các ngành Kỹ thuật Điện và điện tử, Kỹ thuật Cơ khí.

Ngoài ra còn hàng trăm các trường Đại học khác từ các nước như Nga, Đức, Đài Loan… với các chương trình định hướng nghề nghiệp, chương trình tuyển sinh, … đến làm việc và ký kết hợp tác với Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên.

- Trường Đại học SeMK, Phần Lan: Hợp tác nâng cao chất lượng chương trình đào tạo, cùng thực hiện chương trình 2+2, chuyên ngành Tự động hóa

2.2. Một số các thuận lợi khác

- Môi trường học tập, chất lượng giảng dạy nâng dần lên theo chuẩn quốc tế: Sinh viên quốc tế sang Việt Nam chủ yếu theo học các chương trình liên thông, liên kết đào tạo giữa các trường đại học Việt Nam với các trường đại học quốc tế. Để đảm bảo điều kiện liên kết, các trường đại học Việt Nam buộc phải đạt đủ tiêu chuẩn mà đối tác đề ra về cơ sở vật chất, giáo trình đào tạo, trình độ giáo viên…

- Tiết kiệm chi phí học tập, sinh hoạt: Không thể phủ nhận một trong những lý do chủ yếu để các sinh viên quốc tế theo học tại Việt Nam đó chính là chi phí học tập, sinh hoạt tiết kiệm hơn rất nhiều so với việc sống và học tập tại các quốc gia khác. Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp – Đại học Thái Nguyên chỉ cách thủ đô Hà Nội hơn một giờ đồng hồ lái xe. Tuy nhiên, tất cả chi phí sinh hoạt và học phí rẻ hơn nhiều so với các trường Đại học trên địa bàn Hà Nội. Đây có thể coi là tiêu chí cạnh tranh rất tốt để thu hút sinh viên Quốc tế.

2.3 Thực trạng tuyển sinh và đào tạo sinh viên quốc tế tại trường

a) Công tác tuyển sinh:

Thực hiện Kế hoạch hợp tác quốc tế của năm học 2019 - 2020, công tác tuyển sinh người nước ngoài vào học tập tại Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp luôn được nhà trường chú trọng và được xác định là nhiệm vụ trọng tâm của Trường.

Trong năm học vừa qua, nhờ có các mối quan hệ bền vững, tốt đẹp với nhiều đối tác trong và ngoài nước, công tác tuyển sinh của Trường trong năm 2020 có sự tiến triển (tăng so với các năm 2018, 2019). Cụ thể, năm 2020 Trường tiếp nhận mới 90 LHS, bao gồm LHS các nước: Campuchia 24; Indonesia 6; Lào 43; Nigeria 5; Philippines 12. Trong đó đa số vẫn là sinh viên Lào chiếm 47,8 %. Đặc biệt năm 2020 lần đầu tiên Nhà trường mở rộng hợp tác và tuyển sinh được sinh viên các nước Indonesia và Nigeria tới học tập. Tuy nhiên, dịch bệnh COVID-19 cũng ảnh hưởng nhiều tới công tác tuyển sinh sinh viên quốc tế, nhiều sinh viên đã xác nhận nhập học nhưng chưa thể sang Việt Nam học tập trung, một số sinh viên đã theo học các khóa học online.

Công tác tuyển sinh của Trường luôn được thực hiện nghiêm túc, bám sát các Thông tư, Quy chế, Quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo và của Đại học Thái

Nguyên, công tác báo cáo nhân sự xuất nhập cảnh và việc quản lý LHS tại Trường luôn được nhà trường thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và sát sao.

b) Công tác đào tạo: (kết quả đào tạo, tình trạng chuyển ngành, chuyển trường, gia hạn học tập, thôi học…)

Do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 có ảnh hưởng đến công tác tuyển sinh, đào tạo sinh viên người nước ngoài tại trường, một số LHS về nghỉ lễ tết sau đó không quay lại được Việt Nam và phải tạm dừng học; một số sinh viên đã xác nhận nhập học nhưng chưa thể sang học tập, các sinh viên đủ điều kiện học chuyên ngành Nhà trường đã tổ chức các lớp học online còn một số LHS học dự bị tiếng Việt chưa thể sang Việt Nam nên chưa tham gia các khóa đào tạo.

Đối với các sinh viên đang ở Việt Nam, Nhà triển khai đào tạo bình thường theo kế hoạch, đại đa số các sinh viên đã hoàn thành kế hoạch đào tạo theo yêu cầu. Trong năm 2020, Trường có 35 LHS tốt nghiệp về nước (01 LHS Campuchia và 35 LHS Lào), hoàn thành khóa đào tạo tiếng Việt cho 29 LHS chuyển sang đào tạo chuyên môn.

Hiện tại Nhà trường đang triển khai đào tạo cho 210 LHS, trong đó đào tạo tập chung cho 187 LHS, đào tạo online cho 18 LHS chưa sang được Việt Nam

3. Đối tượng tuyển sinh

3.1. Sinh viên Quốc tế nói chung

Đối tượng tuyển sinh nên tập trung vào hai giai đoạn:

- **Giai đoạn một** (giai đoạn đầu): tập trung vào khu vực có thu nhập thấp, có nền kinh tế đang phát triển để thu hút tuyển sinh.

- **Giai đoạn hai** (sau khi đã có số lượng sinh viên quốc tế chiếm khoảng 5% tổng số sinh viên toàn trường): tăng tốc tuyển sinh ở các nước đã phát triển sau khi đã xây dựng cơ bản, ổn định môi trường quốc tế tại Nhà trường.

Tăng cường mối liên kết giữa Nhà trường và Đại sứ quán các nước tại Việt Nam để quảng bá tuyển sinh quốc tế.

4. Cơ chế thực hiện

Cơ chế thực hiện chủ yếu dựa vào quyết định của Ban giám hiệu Nhà trường và các hội đồng của Nhà trường. Nhà trường đưa ra cơ chế ưu tiên hỗ trợ tuyển sinh sinh viên Quốc tế nhằm nâng cao sức hút của Nhà trường với các sinh viên quốc tế. Nhà trường đưa ra hai cơ chế chính như sau.

4.1. Cơ chế học bổng

a. Đối với chương trình đại học chính quy

Các cơ chế học bổng sẽ do Hiệu trưởng quyết định đối với từng đối tượng khác nhau. Sau đây là một số nội dung có thể sẽ thực hiện dành cho sinh viên quốc tế nhập học trong năm 2021.

- Cấp một số suất học bổng miễn phí hoàn toàn học phí cho sinh viên quốc tế vào mỗi chuyên ngành đào tạo của Nhà trường để tăng số lượng sinh viên quốc tế trong mỗi ngành (do Hiệu trưởng quyết định từng trường hợp cụ thể);

- Giảm 50% học phí so với sinh viên Việt Nam đang học tập tại Nhà trường

- Sinh viên quốc tế đến trường được ở miễn phí tại ký túc xá, chỉ phải nộp tiền điện, nước theo số đo thực tế;

- Miễn học phí năm học cuối cho các học phần thực tập tốt nghiệp và đồ án tốt nghiệp;

- Miễn phí mượn các tài liệu, bài giảng phục vụ học tập tại thư viện;

- Sử dụng miễn phí wifi tại Nhà trường;

- Sinh viên nếu học chương trình THPT bằng tiếng Anh sẽ không phải học chương trình bổ sung tiếng Anh.

- Các trường hợp học bổng đặc biệt khác, Hiệu trưởng sẽ xem xét, quyết định.

b. Đối với chương trình liên thông đại học

LHS bậc liên thông sẽ được hưởng ưu đãi về học phí và các điều kiện ưu đãi như điểm a mục 4.1, tuy nhiên do thời gian học liên thông là 2 năm nên LHS không được miễn học phí năm học cuối cho các học phần thực tập tốt nghiệp và đồ án tốt nghiệp.

c. Đối với chương trình sau đại học bao gồm Thạc sỹ, Tiến sĩ

- Cấp một số suất học bổng miễn phí hoàn toàn học phí cho sinh viên quốc tế vào mỗi chuyên ngành đào tạo bậc thạc sỹ, tiến sĩ của Nhà trường để tăng số lượng sinh viên quốc tế trong mỗi ngành (do Hiệu trưởng quyết định từng trường hợp cụ thể);

- Học viên cao học, NCS được hưởng ưu đã về học phí và các điều kiện ưu đãi như điểm a mục 4.1;

- Giảm học phí 50% so với sinh viên Việt Nam ở thời điểm quy định

4.2. Cơ chế hỗ trợ tài chính

Cơ chế tài chính minh bạch phục vụ cho công tác tuyển sinh sẽ được Hiệu trưởng phê duyệt. Mục tiêu của cơ chế thực hiện là giúp cho việc tuyển sinh một cách hiệu quả, thuận lợi, linh hoạt cho các đơn vị tham gia tuyển sinh.

Trung tâm Hợp tác Đào tạo Quốc tế (HTĐTQT) được thanh toán các khoản để chi cho các khoa, Trung tâm HTĐTQT và đơn vị cá nhân liên quan để duy trì và phát triển đề án cụ thể như sau:

1) Chi đến 120 USD/sinh viên Quốc tế cho các đầu mối nước ngoài tuyển sinh quốc tế cho Nhà trường;
2) Chi 1 triệu đến 1,5 triệu đồng/ sinh viên quốc tế cho các cộng tác viên trong nước tuyển sinh quốc tế cho Nhà trường;
3) Chi cho các chuyến công tác trong và ngoài nước với mục đích liên hệ tuyển sinh Quốc tế cho Nhà trường (Theo quyết định của Hiệu trưởng);
4) Chi cho việc xây dựng, bổ sung website của TT HTĐTQT để nâng cao hiệu quả cho công tác tuyển sinh quốc tế: 20 triệu đồng/năm;
5) Chi cho truyền thông, quảng cáo, phí marketing (in ấn, biển quảng cáo, tờ rơi), 15 triệu đồng cho năm 2021.
6) Chi tạo nguồn cho Trung tâm HTĐTQT 200 nghìn đồng/sinh viên khi sinh tuyển được sinh viên Quốc tế vào học các chương trình đại trà bằng tiếng Việt của Nhà trường (bao gồm tất cả các hệ đào tạo: Đại học, Cao học và Nghiên cứu sinh); 500 nghìn đồng/sinh viên khi tuyển được sinh viên Quốc tế vào học các chương trình tiên tiến bằng tiếng Anh của Nhà trường.

Chú ý: Nhà trường sẽ phê duyệt từng nội dung chi trên khi có đề nghị từ Giám đốc Trung tâm HTĐTQT.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Đề án sẽ được tiến hành triển khai trong năm 2021 và thực hiện cho nhiệm vụ đào tạo và tuyển sinh của năm học 2021-2022 và có thể tiếp tục triển khai ở những năm tiếp theo cho đến khi có đề án mới thay thế.

2. Bộ máy tổ chức thực hiện

- Đơn vị quản lý: Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên thực hiện chỉ đạo và quản lý giám sát việc thực hiện đề án.

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Hợp tác Đào tạo Quốc tế -Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên: Triển khai các nội dung của đề án theo sự chỉ đạo của đơn vị quản lý.

- Các đơn vị phối hợp:

1) Phòng KHTC: theo dõi, chuẩn bị và thực hiện các thủ tục thu chi, kết hợp với Trung tâm HTĐTQT báo cáo Hiệu trưởng để cân đối các nội dung thu chi.
2) Phòng KHCN và HTQT, Trung tâm tuyển sinh: thực hiện các nội dung nhiệm vụ theo quy định liên quan đến tiếp nhận sinh viên Quốc tế.
3) Phòng Đào tạo: thực hiện các nhiệm vụ chức năng liên quan đến đào tạo ở các chương trình có sinh viên quốc tế.
4) Phòng CTHSSV: thực hiện các nhiệm vụ chức năng của đơn vị liên quan đến sinh viên Quốc tế.
5) Phòng quản trị phục vụ: chuẩn bị cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác tuyển sinh, đào tạo và các cơ sở vật chất khác.

6) Trung tâm dịch vụ tổng hợp: chuẩn bị ký túc xá, nhà khách và các điều kiện đảm bảo an ninh trật tự, đảm bảo cơ sở vật chất.

7) Các đơn vị chức năng khác: Phối hợp với các đơn vị chức năng trên, tư vấn cho Nhà trường các phương án phù hợp, đảm bảo chất lượng trong quá trình đào tạo sinh viên Quốc tế.

8) Các khoa đào tạo: Xây dựng các chương trình đào tạo phù hợp, đảm bảo điều kiện đào tạo và quản lý sinh viên tốt nhất có thể, để sẵn sàng tiếp đón, đào tạo sinh viên quốc tế.

3. Kế hoạch triển khai

Nhà trường giao cho Trung tâm Hợp tác Đào tạo Quốc tế viết Đề án và tư vấn triển khai với Hiệu trưởng để thực hiện đề án một cách thành công. Kế hoạch triển khai cụ thể như sau.

STT	Nội dung	Sản phẩm phải đạt	Thời gian	Đơn vị thực hiện
1	**Nội dung 1: Khảo sát, phân tích đánh giá hiện trạng, những yếu điểm và trở ngại khó khăn của công tác tuyển sinh Quốc tế, đưa ra giải pháp cụ thể.**		Tháng 1-3 hàng năm	
1.1	Điều tra hiện trạng, những yếu điểm và trở ngại khó khăn của công tác tuyển sinh Quốc tế tại Trường.	01 báo cáo	Tháng 1-2/2021	Trung tâm HTĐTQT
1.2	Thu thập các số liệu liên quan đến các trường phổ thông ở các nước để hướng tới liên hệ tuyển sinh.	01 báo cáo	3/2021	Trung tâm HTĐTQT
2	**Nội dung 2: Triển khai tuyển sinh**		Cả năm	
2.1	Liên hệ với các trường, các đơn vị, đại sứ quán của các nước sẽ tuyển sinh quốc tế.	01 báo cáo thông kê các Đơn vị liên hệ	Các thời điểm trong năm	Trung tâm HTĐTQT

2.2	Liên hệ với các sở GD&ĐT tại các tỉnh giáp biên giới và ký kết biên bản hợp tác đào tạo sinh viên quốc tế.	01 báo cáo thống kê Đơn vị liên hệ	Các thời điểm trong năm	Trung tâm HTĐTQT
2.3	Thông qua mạng internet tìm hiểu các trường, gửi thư mời học tới các đối tác hợp tác tuyển sinh.	01 báo cáo thông kê các websites	Các thời điểm trong năm	Trung tâm HTĐTQT
2.4	Tổ chức công tác, ký kết hợp tác tuyển sinh với các đơn vị ở các nước hợp tác tuyển sinh.	Ít nhất 1 đoàn công tác đi tuyển sinh	Các thời điểm trong năm	Trung tâm HTĐTQT
2.5	Giải đáp thắc mắc cho sinh viên quốc tế, các đầu mối tuyển sinh quốc tế.		Quanh năm	Trung tâm HTĐTQT
3	**Nội dung 3: Phối hợp với các đơn vị trong Trường cùng thực hiện**			
3.1	Xây dựng chương trình đào tạo có yếu tố quốc tế.		Các thời điểm trong năm	Phòng Đào tạo
3.2	Thực hiện các thủ tục với sinh viên quốc tế. Giải đáp thắc mắc cho sinh viên quốc tế			Phòng KHCN và HTQT, TTTS, Trung tâm HTĐTQT
3.3	Xây dựng quy chế về quản lý sinh viên Quốc tế tại nhà trường.			Phòng công tác HSSV (Đã hoàn thành)

3.4	Chuẩn bị cơ sở vật chất đảm bảo cho sinh viên Quốc tế ở và học tập.			Trung tâm dịch vụ tổng hợp
3.5	Tiếp nhận sinh viên quốc tế vào học, phân công giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập.			Các khoa chuyên môn

Một số các kế hoạch khác triển khai liên tục trong các năm kế tiếp:

STT	Nội dung	Đơn vị thực hiện
1	Liên hệ với các trường phổ thông quốc tế để giới thiệu, đàm phán hợp tác tuyển sinh.	Trung tâm HTĐTQT
2	Liên hệ với các Đại sứ quán các nước có khả năng cử sinh viên tới học tại TNUT.	Trung tâm HTĐTQT
3	Tăng cường liên kết với các trường Đại học ngoài nước để trao đổi sinh viên quốc tế.	Trung tâm HTĐTQT
4	Tổ chức các chương trình, sự kiện quốc tế để mời thu hút sự quan tâm của cộng đồng quốc tế, cụ thể là học sinh phổ thông nước ngoài.	Trung tâm HTĐTQT
5	Liên hệ trao đổi sinh viên với các tổ chức trong nước có liên hệ với sinh viên quốc tế, giới thiệu, đưa hình ảnh của Nhà trường ra quốc tế.	Trung tâm HTĐTQT
6	Tham gia các diễn đàn thông tin học bổng của Việt Nam dành cho sinh viên nước ngoài nhằm tăng cường quảng bá về nhà trường và thu hút sinh viên quốc tế đến học tại TNUT	Trung tâm HTĐTQT

4. Dự kiến hiệu quả của Đề án

Tùy theo khả năng triển khai cụ thể, Trung tâm Hợp tác Đào tạo Quốc tế sẽ lên kế hoạch thực hiện và báo cáo Ban giám hiệu. Dự kiến kết quả sẽ là 60 sinh viên quốc tế (trong đó sinh viên Lào, Campuchia: 40 sinh viên, sinh viên các nước khác: 20 sinh viên. Trong năm 2021, con số này có thể tăng, giảm theo tình hình dịch bệnh Covid-19 trong khu vực và trên thế giới.

5. Dự kiến về cách đánh giá kết quả

Kết quả có thể đánh giá theo nhiều cách khác nhau:

- Đánh giá theo số lượng sinh viên quốc tế vào trường;

- Đánh giá theo mối quan hệ hợp tác tiềm năng Nhà trường có được trong quá trình triển khai đề án;

- Đánh giá theo số lượng các nước có sinh viên quốc tế đến trường;

- Có thể đánh giá theo một số tiêu chuẩn khác thông qua phiếu điều tra khảo sát ở các đối tượng sinh viên, giáo viên, và đối tượng ngoài Nhà trường.

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Đề án đã đưa ra căn cứ để triển khai dự án phù hợp với quy định, chỉ đạo của cơ quan cấp trên với Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên. Đề án đã giới thiệu về năng lực của Nhà trường để có thể thực hiện đề án trên.

Ngoài ra, mục tiêu, phương pháp thực hiện đã được phân tích rõ ràng trong đề án. Tiếp đó, kế hoạch tổ chức thực hiện và kinh phí đã được trình bày cụ thể từng bước, từng thời điểm.

Đề án đã khẳng định được tính khả thi khi triển khai tại Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên trong thời gian tới. Đề án đã đưa ra lập luận có thể khẳng định, số lượng sinh viên quốc tế sẽ là thước đo thành công của các đại học trong nước nói chung và của Nhà trường nói riêng.

2. Đề xuất và kiến nghị

Đề nghị các đơn vị và cá nhân liên quan trong toàn trường phối hợp để triển khai thành công Đề án.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

PGS. TS. Nguyễn Duy Cương